Thông tin này được cung cấp để hỗ trợ quý vị hoàn chỉnh hồ sơ xin thị thực tại Việt Nam. Quý vị đồng thời cũng **phải** đọc thông tin hướng dẫn về Đi thăm Úc trên trang mạng chủ của Bộ Nhập cư và Quốc tịch (DIAC).
**Xem**: <http://www.immi.gov.au/visitors/>

Thông tin này dành cho những đương đơn muốn đi Úc với mục đích du lịch hay thực hiện các hoạt động giải trí khác như nghỉ ngơi, tham quan, thăm thân nhân và bạn bè. Thị thực này cũng cho phép đương đơn tham dự chương trình học tập ngắn hạn dưới 03 tháng.

Thông tin này **phải** được đọc đồng thời với tờ Thông tin Tổng quát tại Việt Nam để biết thêm chi tiết về việc nộp đơn xin thị thực tại Việt Nam.
**Xem**: <http://www.hcmc.vietnam.embassy.gov.au/files/hchi/Vietnam%20General%20Information%20-%20Vietnamese.%20Final.%20v010312.pdf>

Từ ngày 02 tháng 04 năm 2005, đơn xin thị thực đi thăm Úc theo diện Thăm thân có người nhà bảo lãnh (loại thị thực 679) phải do người bảo lãnh nộp tại Úc. Các đương đơn xin thị thực cần điền đầy đủ Form 48S - ***Application to visit Australia as a sponsored family visitor*** (Mẫu đơn 48S - ***Đơn xin thị thực đi Úc theo diện Thăm thân có người nhà bảo lãnh***) và gửi cho người bảo lãnh ở Úc cùng tất cả các giấy tờ cần thiết khác. Người bảo lãnh cần điền Form 1149 - ***Application for sponsorship for sponsored family visitors*** (Mẫu đơn 1149 – ***Đơn xin bảo lãnh thân nhân theo diện Thăm thân có người nhà bảo lãnh***) và nộp cả hai đơn 48S và 1149 cùng các giấy tờ cần thiết khác tại các văn phòng của Bộ Nhập cư và Quốc tịch (DIAC) ở Tiểu bang hoặc Vùng lãnh thổ của mình. Hồ sơ hoàn chỉnh có thể được nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. Thông tin thêm về loại thị thực đi thăm Úc theo diện Bảo lãnh thân nhân được đăng tải trên trang mạng chính của DIAC.

**Xem**:

[http://www.immi.gov.au/visitors/](http://www.immi.gov.au/visitors/index.htm)

[http://www.immi.gov.au/allforms/booklets/](http://www.immi.gov.au/allforms/index.htm)

**THỜI GIAN XÉT ĐƠN**: Quý vị có thể đọc tờ Thông tin Tổng quát tại Việt Nam để biết thông tin về thời gian xét đơn trung bình.
**Xem**: <http://www.hcmc.vietnam.embassy.gov.au/files/hchi/Vietnam%20General%20Information%20-%20Vietnamese.%20Final.%20v010312.pdf>

**CÁC GIẤY TỜ CẦN NỘP**: Sau đây là danh sách các giấy tờ cần nộp để hỗ trợ cho một đơn xin thị thực đi Du lịch. Danh sách này chỉ qui định những giấy tờ tối thiểu không phải tất cả. Các đương đơn có thể nộp thêm bất cứ giấy tờ nào mà họ tin rằng sẽ hỗ trợ cho việc xét hồ sơ xin thị thực.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đánh dấu vào ô**                     | **Các giấy tờ cần nộp**                                                                                                                                                                                                      |
|   | Form 48R - ***Application to visit Australia for tourism or other recreational activities*** (Mẫu đơn 48R – ***Đơn xin thị thực du lịch hay thực hiện các hoạt động giải trí khác tại Úc***) **Xem**: <http://www.immi.gov.au/allforms/booklets/> |
|   | Hai tấm ảnh cỡ hộ chiếu (4cm x 6cm) cho mỗi đương đơn. Ảnh chụp không được quá 6 tháng. |
|   | Hộ chiếu đã ký tên. Không chấp nhận Hộ chiếu hết hạn hoặc chưa ký tên.  |
|   | Details of Relatives Form - Tờ khai chi tiết về thân nhân **Xem**: <http://www.vietnam.embassy.gov.au/files/hnoi/relativesform.pdf> |
|   | Bản sao công chứng tất cả các trang Sổ hộ khẩu hiện tại |
|   | Bản sao công chứng Giấy khai sinh |
|   | Bản gốc Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương. Đối với những đương đơn làm việc tại các cơ quan/xí nghiệp của nhà nước thì Sơ yếu lý lịch có thể do cơ quan/xí nghiệp đó chứng nhận. Sơ yếu lý lịch phải được xác nhận không quá 6 tháng. |
|   | Bằng chứng về tình trạng hôn nhân (Ví dụ: Quyết định ly hôn, Giấy đăng ký kết hôn, v.v.) |
|   | Bằng chứng chứng minh quý vị có quyền sử dụng tài chính đủ để trang trải mọi chi phí cho thời gian dự kiến ở tại Úc như bằng chứng về thu nhập của quý vị ở Việt Nam và bằng chứng về các khoản tiết kiệm / tiền gửi ngân hàng (nếu có).Sổ tiết kiệm và / hoặc bản kê chi tiết tiền gửi ngân hàng phải là bản sao công chứng và được cấp trong vòng 02 tháng (trước ngày nộp hồ sơ).Nếu người mà quý vị đi thăm đồng ý tài trợ cho thời gian quý vị ở Úc, đề nghị cung cấp bằng chứng chứng minh họ có đủ khả năng tài chính để hỗ trợ cho quý vị. |
|   | Bằng chứng về sở hữu nhà cửa, đất đai hoặc các tài sản có giá trị lớn khác |
|   | Nếu quý vị đang đi làm – cung cấp đầy đủ chi tiết về công việc làm của quý vị, bao gồm: chức danh, địa chỉ, điện thoại nơi làm việc và một giấy xác nhận của cơ quan về việc quý vị nghỉ phép |
|   | Nếu có trẻ em dưới 18 tuổi cùng đi - cần nộp thư ủy quyền của cả hai bố mẹ của trẻ em đó cho phép trẻ em đó đi. Chữ ký của cả hai bố mẹ trên thư phải được chính quyền địa phương xác nhận. |
|   | **Nếu quý vị đi thăm thân nhân, bạn bè hoặc vợ / chồng ở Úc, quý vị cần cung cấp thêm những giấy tờ sau đây:**  |
|   | Bằng chứng về mối quan hệ với thân nhân hoặc vợ / chồng của quý vị như bản sao công chứng Giấy Khai Sinh của thân nhân của quý vị; hoặc bằng chứng hỗ trợ cho lời khai của quý vị về mối quan hệ vợ / chồng với người ở Úc. |
|   | Bằng chứng về tình trạng sinh sống tại Úc của người mà quý vị dự định đi thăm như bản sao công chứng hộ chiếu Úc hoặc Hộ chiếu nước ngoài. |
|   | Thư mời của người mà quý vị dự định đi thăm xác nhận hình thức hỗ trợ mà người đó sẽ cung cấp cho quý vị. |

**ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN**: Quý vị nên tham khảo mục Đi thăm Úc trên trang mạng chính của DIAC hoặc trang mạng của Đại sứ quán Úc tại Hà Nội để biết thêm thông tin về xin thị thực diện Du lịch.